

**UBND QUẬN GÒ VẤP
TRƯỜNG MN SEN HỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 003B/QĐ-MNSH

Gò Vấp, ngày 29 tháng 03 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán tài chính năm 2020 của Trường Mầm non Sen Hồng

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ - CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT -BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 4393/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về việc giao tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động thường xuyên (giai đoạn 2019-2021) theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, Giao dự toán thu - chi năm 2020;

Căn cứ Thông báo số 420/TB-TCKH ngày 29/03/2021 của Phòng Tài chính - Kế hoạch về xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2020;

Xét đề nghị của kế toán trường Mầm non Sen Hồng

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2020 của Trường Mầm non Sen Hồng (theo biểu mẫu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận tài chính trường Mầm non Sen Hồng thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TC.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Cẩm Hồng

Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 14/9/2018 của Bộ Tài chính
 Đơn vị: Trường MN Sen Hồng
 Chương 622



QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN, NGUỒN KHÁC NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 003B/QĐ-MNSH ngày 29/03/2021 của Trường MN Tsen Hồng)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
I	Quyết toán thu				
A	Tổng số thu	1.028.766.716	1.028.766.716		
1	Học phí	297.440.000	297.440.000		
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	731.326.716	731.326.716		
3	Thu sự nghiệp khác		-		
B	Chi từ nguồn thu được để lại	821.683.948	821.683.948		
1	Chi từ nguồn học phí được để lại	103.708.097	103.708.097		
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	717.975.851	717.975.851		
3	Hoạt động sự nghiệp khác		-		
C	Số thu nộp NSNN	-	-		
1	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ				
3	Hoạt động sự nghiệp khác				
II	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	5.902.186.054	5.902.186.054		
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
	- Nguồn 13	4.343.666.569	4.343.666.569		
	- Nguồn 14	1.447.292.485	1.447.292.485		
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (nguồn 12)	111.227.000	111.227.000		